

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SU
Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng:

Ngành: Y học; Chuyên ngành: Nội Tim Mạch

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: PHAN ĐÌNH PHONG

2. Ngày tháng năm sinh: 23-10-1977; Nam ; Nữ Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không có

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): xã Thịnh Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Nhà B4, lô 19, khu đô thị Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện):

TS. Phan Đình Phong

Phòng C3, viện Tim mạch, bệnh viện Bạch Mai

Số 78, đường Giải Phóng, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại nhà riêng: ...; Điện thoại di động: 0988609888

E-mail: phong.vtm@gmail.com

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng, năm:

+ 9/1995-9/2001: sinh viên Đại học Y Hà Nội.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
+ 10/2002-12/2005: Bác sĩ nội trú bệnh viện, chuyên ngành Tim mạch
+ 5/2007-6/2008: giảng viên hợp đồng Bộ môn Tim mạch, trường Đại học Y Hà Nội
+ 6/2008 đến nay: Giảng viên Bộ môn Tim mạch, trường Đại học Y Hà Nội, kiêm nhiệm bác sĩ điều trị, viện Tim mạch - Bệnh viện Bạch Mai
+ 11/2007-6/2008: Thực tập chuyên môn về rối loạn nhịp tim tại bệnh viện Saint Joshep, Marseille, cộng hòa Pháp.
+ 3/2009-6/2009: Thực tập chuyên môn về rối loạn nhịp tim tại bệnh viện Christ, thành phố Chicago Mỹ
+ 4/2015: hoàn thành luận án tiến sĩ chuyên ngành Nội Tim mạch, tại trường Đại học Y Hà Nội
+ 5/2012-11/2016: phó trưởng phòng C2, viện Tim mạch, bệnh viện Bạch Mai
+ 10/2014-11/2016: trưởng phòng Đào tạo, viện Tim mạch, bệnh viện Bạch Mai
+ 11/2016-10/2020: trưởng phòng Q3A, viện Tim mạch, bệnh viện Bạch Mai
+ 11/2020 đến nay: trưởng phòng Điện tâm đồ và Điện sinh lý tim kiêm phó trưởng phòng C3, viện Tim mạch, bệnh viện Bạch Mai
+ 10/2016 đến nay: Tổng thư ký phân hội Nhịp tim Việt Nam (VNHRIS)
+ 10/2022 đến nay: Phó tổng thư ký Hội Tim mạch Việt Nam (VNHA), tổng thư ký tòa soạn Tạp chí Tim mạch học Việt Nam.

Chức vụ hiện nay: Trưởng phòng Điện tâm đồ và Điện sinh lý tim, viện Tim mạch, bệnh viện Bạch Mai.

Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng phòng Q3A, viện Tim mạch, bệnh viện Bạch Mai

Cơ quan công tác hiện nay: Bộ môn Tim mạch - Đại học Y Hà Nội.

Địa chỉ cơ quan: Số 1, phố Tôn Thất Tùng, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại cơ quan: 024.38523798; Fax: 024.38525115

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 23 tháng 8 năm 2001; số văn bằng: 354523; ngành: Y học, chuyên ngành: Bác sĩ đa khoa; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Y Hà Nội, Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày 17 tháng 9 năm 2009; số văn bằng: A003161; ngành: Y học.; chuyên ngành: Nội Tim mạch; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Đại học Y Hà Nội, Việt Nam.

- Được cấp bằng Bác sĩ Nội trú bệnh viện ngày 10 tháng 10 năm 2006; số văn bằng: C000274; chuyên ngành: Tim mạch; Nơi cấp bằng BSNT (trường, nước): Đại học Y Hà Nội, Việt Nam

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
- Được cấp bằng TS ngày 8 tháng 12 năm 2015; số văn bằng: 004858; ngành: Y học; chuyên ngành: Nội Tim mạch; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Đại học Y Hà Nội, Việt Nam.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm ,
ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại Học Y Hà Nội

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Y học

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Nghiên cứu ứng dụng các kỹ thuật, công nghệ tiên tiến trong chẩn đoán và điều trị rối loạn nhịp tim.

- Nghiên cứu về các tiến bộ trong chẩn đoán và điều trị suy tim cấp và mạn tính.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 01 NCS bảo vệ thành công luận án TS (đã có quyết định cấp bằng);

- Đã hướng dẫn (số lượng) 26 HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận văn ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng 06 đề tài cấp cơ sở;

- Đã công bố (số lượng) 74 bài báo khoa học, trong đó 11 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín (6/11 bài báo quốc tế là tác giả chính).

- Đã được cấp (số lượng) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản: 10 sách phục vụ đào tạo, đều thuộc nhà xuất bản có uy tín: 03 sách xuất bản quốc tế (NXB Wiley-Blackwell, Pmph Usa) và 07 sách xuất bản trong nước (NXB Y học).

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế năm 2019 theo quyết định số 4657/QĐ-BYT ngày 9/10/2019.

- Bằng khen của UBND tỉnh Hà Tĩnh năm 2019, theo quyết định số 4268/QĐ-UBND ngày 30/12/2019.

- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế năm 2022 theo quyết định số 2801/QĐ-BYT ngày 12/10/2022

- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không có

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

- Trung thành với Tổ quốc Việt Nam Xã hội Chủ nghĩa, tha thiết yêu nghề thầy thuốc và thầy giáo, hết lòng thương yêu chăm sóc người bệnh, nhiệt tình hướng dẫn học viên và sinh viên.
- Là một bác sỹ, giảng viên có tinh thần trách nhiệm cao, giảng dạy mẫu mực, hết lòng vì công việc vì sự phát triển bền vững của bộ môn Tim mạch, Trường Đại học Y Hà Nội và viện Tim mạch, bệnh viện Bạch Mai.
- Phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu, trung thực, lối sống khiêm tốn và giản dị.
- Quan hệ với đồng nghiệp tốt, với học viên đúng mực. Luôn chia sẻ kinh nghiệm và kiến thức cho học viên và đồng nghiệp.
- Chấp hành đầy đủ và đúng mọi nội quy, quy định trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học của Nhà trường và Bệnh viện.
- Có đầy đủ giáo trình, giáo án, chuẩn bị bài đầy đủ khi lên lớp, lên lớp đúng giờ.
- Giảng dạy có chất lượng tốt, đạt hiệu quả rõ rệt, kết hợp tốt giữa giảng dạy, nghiên cứu khoa học và phục vụ bệnh nhân.
- Hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao, có nhiều đóng góp xây dựng đơn vị, Nhà trường và Bệnh viện.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 16 năm
- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2014-2015			01 BSNT				
2	2015-2016							
3	2016-2017			02 ThS 01 BSNT				
4	2017-2018			03 ThS				
5	2018-2019			02 ThS 01 BSNT		16	554	570/367,1/280
6	2019-2020			03 ThS 02 BSNT		16	588	604/429,0/280
7	2020-2021			02 ThS		20	640	660/395,9/280
03 năm học cuối								
8	2021-2022			01 ThS 04 BSNT		20	736	756/584,4/310
9	2022 -2023		01	01 ThS 02 BSNT 03 BSCK2		12	723	735/605,4/310
10	2023 -2024			03 ThS		12	687	699/377,4/310

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; tại nước: năm.....

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng: ; năm cấp:

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Chứng chỉ Ngoại ngữ tiếng Anh bậc 4 do trường Đại học Hà Nội cấp ngày 2/5/2024, số quyết định 1425/QĐ-ĐHHN, số hiệu CC018169, số vào sổ cấp chứng chỉ: CC2440999

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BS NT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HV CH/ CK2/ BSNT	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Duy Linh		BSNT		Phụ	2014-2015	Bệnh viện Bạch Mai	27/2/2017 Số hiệu bằng: C0052
2	Nguyễn Hữu Long		CH	Chính		2016-2017	Trường ĐHYHN	11/01/2018 Số hiệu bằng: A182073
3	Mai Văn Toàn		CH	Chính		2016-2017	Trường ĐHYHN	11/01/2018 Số hiệu bằng: A182081
4	Trương Đình Phi		BSNT	Chính		2016-2017	Trường ĐHYHN	30/11/2018 Số hiệu bằng: C003047
5	Nguyễn Duy Thắng		CH	Chính		2017-2018	Trường ĐHYHN	03/12/2018 Số hiệu bằng: 2000348
6	Trịnh Thị Huyền Trang		CH	Chính		2017-2018	Trường ĐHYHN	03/12/2018 Số hiệu bằng: 2000353
7	Bùi Văn Nhon		CH	Chính		2017-2018	Trường ĐHYHN	03/12/2018 Số hiệu bằng: 2000345
8	Nguyễn Thị Oanh		CH	Chính		2018-2019	Trường ĐHYHN	16/12/2019 Số hiệu bằng: 2001059
9	Nguyễn Thị Thu Vĩnh		CH		Phụ	2018-2019	Trường ĐHYHN	16/12/2019 Số hiệu bằng: 2001071

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

10	Nguyễn Thế Nam Huy		BSNT	Chính		2018-2019	Trường ĐHYHN	08/10/2020 Số hiệu bằng: C004089
11	Lê Quang Dương		CH	Chính		2019-2020	Trường ĐHYHN	15/01/2021 Số hiệu bằng: 2002039
12	Nguyễn Hoa Hồng		CH	Chính		2019-2020	Trường ĐHYHN	15/01/2021 Số hiệu bằng: 2002020
13	Hoàng Trung Kiên		CH	Chính		2019-2020	Trường ĐHYHN	15/01/2021 Số hiệu bằng: 2002040
14	Võ Duy Văn		BSNT	Chính		2019-2020	Trường ĐHYHN	08/11/2021 Số hiệu bằng: C004835
15	Trần Quốc Quý		BSNT		Phụ	2019-2020	Trường ĐHYHN	08/11/2021 Số hiệu bằng: C004826
16	Tạ Hoàng Huyện		CH		Phụ	2020-2021	Trường ĐHYHN	28/02/2022 Số hiệu bằng: YHN2 003341
17	Nguyễn Thanh Hưng		CH	Chính		2020-2021	Trường ĐHYHN	28/02/2022 Số hiệu bằng: YHN2 003340
18	Nguyễn Tuấn Việt		CH	Chính		2021-2022	Trường ĐHYHN	16/01/2023 Số hiệu bằng: YHN2 004299
19	Nguyễn Đình Hồng Phúc		BSNT	Chính		2021-2022	Trường ĐHYHN	20/10/2023 Số hiệu bằng: C006581
20	Ân Tuấn Đạt		BSNT	Chính		2021-2022	Trường ĐHYHN	20/10/2023 Số hiệu bằng: C006572
21	Lê Thị Huyền Trang		BSNT		Phụ	2021-2022	Trường ĐHYHN	20/10/2023 Số hiệu bằng: C006425
22	Phạm Thị Thanh Huyền		BSNT		Phụ	2021-2022	Trường ĐHYHN	20/10/2023 Số hiệu bằng: C006662
23	Nguyễn Mạnh Hùng		CH	Chính		2022-2023	Trường ĐHYHN	29/12/2023 Số hiệu bằng: YHN2 005622
24	Trịnh Đình Hoàng		BSCK 2	Chính		2022-2023	Trường ĐHYHN	16/01/2023 Số hiệu bằng: A011880

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

25	Phạm Thị Mai Hương		BSCK 2		Phụ	2022-2023	Trường ĐHYHN	29/12/2023 Số hiệu bằng: A013213
26	Vũ Văn Bạ	NCS			Phụ	2019-2023	HV Quân Y	25/03/2024 Số hiệu bằng: 10163
27	Phan Việt Tâm Anh		BSCK 2	Chính		2022-2023	Trường ĐHYHN	14/9/2023 Số hiệu bằng: A012550

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận TS						
1	Evidence-based cardiology practice, a 21st century approach	TK	Pmph Usa, 2010	82	Tham gia	Tham gia 01 chương (Chapter 3): 51-85	4793/ QĐ-ĐHYHN
2	Practical Handbook of Advanced Interventional Cardiology, Tips and Tricks, the fourth edition	TK	Wiley-Blackwell, 2013	84	Tham gia	Tham gia 01 chương (Chapter 16): 399-417	4793/ QĐ-ĐHYHN
II	Sau khi được công nhận TS						
3	Management of Complex Cardiovascular Problems, the Fouth Edition	TK	Wiley-Blackwell, 2016	80	Tham gia	Tham gia 01 chương (Chapter 8): 198-232	4793/ QĐ-ĐHYHN
4	Điều dưỡng trong Tim mạch Can thiệp	TK	Nhà xuất bản Y học, 2016	9	Tham gia	Tham gia toàn bộ sách: 267 trang	4528/ QĐ-ĐHYHN
5	Thuốc Tim mạch trong thực hành lâm sàng	GT	Nhà xuất bản Y học, 2020	69	Tham gia	Tham gia 1 chương (Chương 1): 24-43	2942/ QĐ-ĐHYHN
6	Bài giảng Điện tâm đồ	GT	Nhà xuất bản Y học, 2021	4	Chủ biên	Tham gia toàn bộ sách (253 trang)	13/ QĐ-ĐHYHN
7	Tim mạch can thiệp	TK	Nhà xuất bản Y học, 2022	82	Tham gia	Tham gia 02 chương (Chương 47, chương 48, chương 49, chương 50):	4150/ QĐ-ĐHYHN

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

						1288-1323, 1326-1356, 1358-1370, 1372-1390	
8	Cẩm nang Chẩn đoán và điều trị bệnh nội khoa	TK	Nhà xuất bản Y học, 2022	288	Tham gia	Chương 4: Tim mạch, Trang 310 đến trang 500	
9	Bệnh học Nội khoa (tập 1) (xuất bản lần thứ bảy)	TK	Nhà xuất bản Y học, 2023	51	Tham gia	Chương II: Tim mạch (Suy tim, Xử trí một số rối loạn nhịp tim thường gặp) 320-339, 370-409	3884/ QĐ-ĐHYHN
10	Triệu chứng học Nội khoa (tập 1)	TK	Nhà xuất bản Y học, 2023	89	Tham gia	Chương 4: Triệu chứng học cơ quan tim mạch;227-363	

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: [],.....

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/ PCN /TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm) /Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS				
1					
2					
...					
II	Sau khi được công nhận TS				
1	Nghiên cứu sự thay đổi huyết áp động mạch khi kích thích thất theo chương trình	CN	BM-2015-574-235 Cấp cơ sở	2016-2017	7/8/2018 Xếp loại: Xuất sắc

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

2	Nghiên cứu sự thay đổi huyết áp trong cơn tim nhanh kịch phát trên thất bằng phương pháp đo xâm nhập	CN	BM-2015-537-234 Cấp cơ sở	2016-2017	7/8/2018 Xếp loại: Xuất sắc
3	Sự thay đổi điện sinh lý học tim dưới tác dụng của ATROPIN ở bệnh nhân không có rối loạn chức năng nút xoang và một số yếu tố ảnh hưởng	CN	Số 4362/QĐ-ĐHYHN ngày 11/10/2017; Cấp cơ sở	2017-2018	Số 2128/QĐ-ĐHYHN ngày 18/6/2019 Xếp loại: Xuất sắc
4	Tìm hiểu giá trị tiêu chuẩn PAVA trong chẩn đoán cơ chế cơn tim nhanh QRS giãn rộng bằng điện tâm đồ 12 chuyển đạo	CN	BM-2020-1378 Cấp cơ sở	2020-2021	17/11/2022 Xếp loại: Xuất sắc
5	Giá trị tiêu chuẩn V2QRS 40ms trong chẩn đoán vị trí khởi phát rối loạn nhịp thất từ đường ra tâm thất	CN	Số 6914/QĐ-ĐHYHN ngày 15/12/2023; Cấp cơ sở	2023-2024	Số 2990/QĐ-ĐHYHN ngày 20/6/2024 Xếp loại: Xuất sắc
6	Kết quả điều trị ban đầu ngoại tâm thu thất bằng phương pháp triệt đốt qua đường ống thông sử dụng năng lượng có tần số radio tại bệnh viện Đại học Y Hà Nội	CN	Số 6914/QĐ-ĐHYHN ngày 15/12/2023; Cấp cơ sở	2023-2024	Số 2991/QĐ-ĐHYHN ngày 20/6/2024 Xếp loại: Xuất sắc

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/ báo cáo khoa học	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
Trước khi bảo vệ luận án tiến sĩ								
Các bài báo quốc tế								
1	Ablation within the aortic sinus of Valsalva for the treatment of ventricular arrhythmias using a standard electrophysiology and ablation system	4	x	Asean Heart Journal, ISSN: 2315-4551		1	Vol 21, no.2, 1-9, DOI 10.7603/s40602-013-0001-z	5, 2013
Các bài báo đăng tạp chí trong nước								
2	Nghiên cứu hồi cứu 800 người được làm nghiệm pháp gắng sức bằng thảm chạy trong chẩn đoán bệnh tim thiếu máu cục bộ	3	x	Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848			Số 27; 39-45	9, 2001
3	Nghiên cứu điện tâm đồ bề mặt và trong buồng tim của con tim nhanh vào lại nút nhĩ thất hoặc vào lại nhĩ thất	3	x	Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848			Số 45;14-24	12, 2006
4	Triệt bỏ đường dẫn truyền phụ của Hội chứng Wolff-Parkinson-White bằng năng lượng sóng có tần số	5		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848			Số 45;33-40	12, 2006

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	radio trong cơn rung nhĩ: nhân 3 trường hợp lâm sàng							
5	Nghiên cứu đặc điểm điện sinh lý học tim ở những bệnh nhân rối loạn nhịp thất	7		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848			Số 49; 8-13	4, 2008
6	Nghiên cứu hiệu quả điều trị một số rối loạn nhịp thất bằng năng lượng sóng có tần số radio	7		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848			Số 49; 14-19	4, 2008
7	Hiệu quả hạ huyết áp của kỹ thuật triệt đốt thần kinh giao cảm động mạch thận bằng năng lượng sóng có tần số radio qua đường ống thông trong điều trị tăng huyết áp kháng trị.	3		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848			Số 64; 50-60	2013
8	Triệt đốt rung nhĩ bằng năng lượng sóng có tần số radio dưới dự hỗ trợ của hệ thống lập bản đồ ba chiều buồng tim	7		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848			Số 65; 58-63	2014
9	Triệt đốt thần kinh giao cảm động mạch thận bằng năng lượng sóng có tần số radio điều trị tăng huyết áp kháng trị trên một trường hợp bệnh thận giai đoạn cuối.	5		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848			Số 65; 89-98	2014
10	Vai trò của điện tâm đồ bề mặt trong chẩn đoán	5	x	Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN:			Số 67; 14-23	2014

	phân biệt rối loạn nhịp thất khởi phát từ xoang valsalva với khởi phát từ đường ra thất phải.			1859-2848				
11	Nghiên cứu hiệu quả điều trị của phương pháp tạo nhịp tái đồng bộ tim trong điều trị suy tim nặng.	7		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848			Số 68; 72-81	2015
12	So sánh một số đặc điểm điện sinh lý học về tính chất dẫn truyền của đường dẫn truyền phụ với đường dẫn truyền chính thống.	6		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848			Số 70; 54-60	2015
Sau khi bảo vệ luận án Tiến sĩ								
Các bài báo quốc tế								
13	Hypertension in a mountainous province of Vietnam: prevalence and risk factors.	12		Heliyon, ISSN: 2405-8440.	Scopus: Q1, IF: 4.0	13	Volume 5 e03383, DOI: https://doi.org/10.1016/j.heliyon.2020.e03383	2, 2020
14	Advancing global equity in cardiac care as cardiac implantable electronic device reuse comes of age.	12		Heart Rhythm O2, ISSN: 2666-5018	Scopus: Q2, IF: 1.9		Vol 3, No 6PB, December 2022. DOI: https://doi.org/10.1016/j.hroo.2022.08.006	1, 2022
15	Zero-fluoroscopy catheter ablation for right ventricular outflow tract ventricular arrhythmias with a novel initial	10		Interventional Cardiology, ISSN: 1755-5302	Scopus: Q4, IF: 1.776		Volume 14, Issue 3, 519-525, DOI: 10.37532/1755-	5, 2022

	approach						5310.2022.1 4(3).519	
16	Efficacy and safety of zero-fluoroscopy ablation of ventricular arrhythmias originating from the right ventricular outflow tract: Comparison with fluoroscopy-guided ablation without a three-dimensional electroanatomic mapping system.	11		Journal of Arrhythmia, ISSN: 1883-2148, 1880-4276	Scopus: Q2, IF: 2.0		Volume 39, Issue 2, DOI: 10.1002/joa3.12815	1, 2023
17	Prevalence and Factors Associated with Atrial Fibrillation in Patients with Transient Ischemic Attack or Ischemic Stroke in Northern Vietnam.	9	x	Journal of Clinical Medicine, ISSN: 2077-0383	Scopus: Q1, IF: 3.9		Volume 12, Issue 17, DOI: https://doi.org/10.3390/jcm12175516	8, 2023
18	Distribution and 24-hour transition of SCAI shock stages and their association with 30-day mortality in acute myocardial infarction.	5	x	Medicine, ISSN: 0025-7974, 1536-5964	Scopus: Q3, IF: 1.6		Volume 12, Issue 37, DOI: http://dx.doi.org/10.1097/MD.000000000000034689	9, 2023
19	In silico validation revealed the role of SCN5A mutations and their genotype–phenotype correlations in Brugada	13		Mol Genet Genomic Med. ISSN: 2324-9269	Scopus: Q3, IF: 2,695		2023;00:e2263. DOI:10.1002/mgg3.2263	12, 2023

	syndrome.							
20	Electrocardiographic and genetic characteristics in first degree relatives of hypertrophic cardiomyopathy probands: A descriptive cross-sectional study from Vietnam	6	x	JRSM Cardiovascular Disease, ISSN: 2048-0040	PubMed/Pub Med Central, IF: 1.9		Volume 13, DOI: 10.1177/20480040231220100	1, 2024
21	Detection of gene mutation in the prognosis of a patient with arrhythmogenic right ventricular cardiomyopathy: a case report.	4	x	Journal of Medical Case Report, ISSN: 1752-1947	IF:1.0, Scopus: Q3		Volume 18, article number 49, DOI: https://doi.org/10.1186/s13256-023-04326-w	10, 2024
22	Evaluating Renal Benefits of Rivaroxaban Versus Vitamin K Antagonists in Atrial Fibrillation: A Systematic Review and Meta-analysis of Real-world Evidence	10	x	ECR: European Cardiology review, ISSN: 17583756,17583764	IF: 3.0; Scopus: Q2		Volume 19: e05, DOI: https://doi.org/10.15420/ocr.2024.07	6, 2024
Các bài báo đăng tạp chí trong nước								
23	Đánh giá sự thay đổi chất lượng cuộc sống ở bệnh nhân nhịp nhanh kịch phát trên thất trước và sau điều trị đốt điện bằng bộ câu hỏi ASTA	2	x	Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848			Số 75+76; 105-111	2016
24	Đánh giá sự thay đổi chất lượng cuộc sống bằng bộ	2	x	Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN:			Số 77; 78-83	12, 2016

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	câu hỏi ASTA ở bệnh nhân ngoại tâm thu thất trước và sau điều trị đốt điện.			1859-2848				
25	Nghiên cứu sự thay đổi các thông số điện sinh lý học tim dưới tác dụng của Atropin	3		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848			Số 77; 90-95	12, 2016
26	Hiệu quả của phương pháp đo điện thế thất sớm nhằm xác định vị trí đích trong triệt đốt ngoại tâm thu thất từ đường ra thất phải	2	x	Tạp chí Y học Việt Nam, ISSN:1859-1868			Tập 52, số 1; 13-16	2017
27	Hiệu quả lập bản đồ nội mạc bằng phương pháp tạo nhịp xác định vị trí đích trong triệt đốt ngoại tâm thu thất từ đường ra thất phải.	4		Tạp chí Y học Thực hành ISSN: 1859 - 1663			Số 1 (1032), 123-126	2017
28	Đánh giá sự thay đổi huyết áp cấp tính trong con tim nhanh vào lại nút nhĩ thất hoặc vào lại nhĩ thất bằng phương pháp đo xâm nhập.	2		Tạp chí Y học Việt Nam, ISSN:1859-1868			Tập 461, Số 2, 1-4	2, 2017
29	Đánh giá tình trạng tổn thương động mạch vành ở bệnh nhân suy nút xoang có chỉ định cấy máy tạo nhịp vĩnh viễn.	2		Tạp chí Y học Việt Nam, ISSN:1859-1868			Tập 461, Số 2, 25-29	2, 2017

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

30	Đánh giá sự thay đổi áp lực trong động mạch ở bệnh nhân khi kích thích thất có chương trình.	9	x	Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848		Số 81; 38-43	1, 2018
31	Chẩn đoán và điều trị cơn tim nhanh trên thất ở thai nhi: Nhân một trường hợp lâm sàng.	4		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848		Số 82; 83-92	5, 2018
32	Đặc điểm lâm sàng và chất lượng cuộc sống ở bệnh nhân nhịp nhanh xoang không thích hợp.	2		Tạp chí Y học Việt Nam, ISSN:1859-1868		Tập 469, số 1&2; 24-26	8, 2018
33	Giải phẫu tĩnh mạch phổi ở bệnh nhân rung nhĩ kịch phát được triệt đốt bằng sóng có tần số radio.	3		Tạp chí Y học Việt Nam, ISSN:1859-1868		Tập 469, số 1&2; 27-32	8, 2018
34	Sự thay đổi huyết áp ở bệnh nhân trong cơn tim nhanh kịch phát trên thất có gây triệu chứng ngất.	2	x	Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848		Số 83; 36-42	9, 2018
35	Phát hiện các rối loạn nhịp tim bằng thiết bị ghi điện tâm đồ lưu động.	8		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848		Số 83; 51-58	9, 2018
36	Phát hiện cơn nhịp nhanh kịch phát trên thất bằng sử dụng thiết bị theo dõi điện tim tại nhà.	8		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848		Số 83; 81-85	9, 2018
37	Điều trị rối loạn lipid máu và tỉ lệ đạt cholesterol	13		Tạp chí Tim mạch học Việt		Số 84+85; 125-137	10, 2018

	mục tiêu trên bệnh nhân bị hội chứng mạch vành cấp hoặc bệnh mạch vành ổn định tại Việt Nam - Kết quả từ Nghiên cứu DYSIS II (Dyslipidemia International Study II).			Nam ISSN: 1859-2848				
38	Nghiên cứu một số yếu tố thúc đẩy suy tim cấp và biến cố ngắn hạn ở bệnh nhân suy tim mạn tính do bệnh tim thiếu máu cục bộ.	3		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848			Số 84+85; 138-144	10, 2018
39	Nghiên cứu khả năng dung nạp với gắng sức ở các bệnh nhân đái tháo đường type 2 bằng phương pháp điện tâm đồ gắng sức thảm chạy.	3		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848			Số 86; 97- 103	1, 2019
40	Nghiên cứu khả năng dung nạp với gắng sức ở các bệnh nhân đau thắt ngực ổn định tại Viện Tim mạch Việt Nam 2014 - 2018 bằng phương pháp điện tâm đồ gắng sức thảm chạy.	7		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848			Số 87; 39-47	4, 2019
41	Đặc điểm điện tâm đồ ở bệnh nhân suy tim mạn tính có phân suất tống máu thất trái giảm	2		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848			Số 88; 44-51	6, 2019

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	và bảo tồn.						
42	Nhận xét độ an toàn và hiệu quả điều trị rối loạn nhịp thất bằng flecainide.	3		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848		Số 89; 30-36	9, 2019
43	Nghiên cứu sự biến đổi nồng độ Troponin T trước và sau triệt đốt rung nhĩ bằng sóng có tần số radio.	2	x	Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848		Số 90; 75-80	11, 2019
44	Bước đầu đánh giá khả năng nhận biết rung nhĩ bởi trí tuệ nhân tạo Kardia Alivecor sử dụng thiết bị ghi điện tâm đồ lưu động	6		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848		Số 90; 170-175	11, 2019
45	Giá trị của phương pháp kích thích thất cạnh His trong chẩn đoán cơ chế dẫn truyền ngược thất-nhĩ.	9		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848		Số 94+95; 25-32, DOI: https://doi.org/10.58354/jvc.94+95.2021.152	3, 2021
46	Khảo sát biến thiên khoảng QT ở bệnh nhân được điều trị kháng sinh quinolon tại bệnh viện Bạch Mai.	4		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848		Số 94+95; 41-47, DOI: https://doi.org/10.58354/jvc.94+95.2021.154	3, 2021
47	Giá trị điện tâm đồ bề mặt trong chẩn đoán định khu rối loạn nhịp thất khởi phát từ tam giác gian lá giữa xoang vành trái và xoang vành phải.	6	x	Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848		Số 94+95; 114-123, DOI: https://doi.org/10.58354/jvc.94+95.2021.163	3, 2021

48	Khảo sát nồng độ D-dimer huyết tương lúc nhập viện ở bệnh nhân nhồi máu cơ tim cấp tại Bệnh viện Tim Hà Nội	4		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848		Số 97; 52-60, DOI: https://doi.org/10.58354/jvc.97.2021.121	8, 2021
49	Điện đồ tĩnh mạch phổi ở bệnh nhân rung nhĩ kịch phát.	4	x	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868		Tập 506, số 1, 18-23, DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v506i1.1152	9, 2021
50	So sánh chỉ số Cornell và Sokolow-Lyon trên điện tâm đồ trong chẩn đoán phì đại thất trái ở bệnh nhân tăng huyết áp tiên phát	3		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868		Tập 508, số 1, 193-196, DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v508i1.1539	11, 2021
51	Giá trị nghiệm pháp gắng sức điện tâm đồ trong phân tầng nguy cơ bệnh nhân WPW không triệu chứng.	3	x	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868		Tập 510, số 2, 1-5, DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v510i2.1951	2, 2022
52	So sánh thời gian tro đường phụ ước tính bằng nghiệm pháp gắng sức điện tâm đồ và xác định bằng thăm dò điện sinh lý tim ở bệnh nhân WPW không triệu chứng.	3	x	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868		Tập 510, số 2, 33-37, DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v510i2.1951	2, 2022
53	Giá trị biên độ phức bộ QRS tại thời điểm 40 ms khởi đầu ở chuyển đạo V2 (V2QRSi40) trong	4	x	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868		Tập 519, số 1. 120 - 126, DOI: https://doi.org/10.51298/	10, 2022

	dự đoán vị trí rối loạn nhịp thất từ đường ra tâm thất						vmj.v519i1.3530	
54	Kết quả khảo sát ngừng tuần hoàn ngoại viện ở bệnh nhân trẻ dưới 40 tuổi tại trung tâm cấp cứu A9 bệnh viện Bạch Mai.	5		Tạp chí Y dược học ISSN: 2734-9209			Số 62, tháng 11/2022; 72-75	11, 2022
55	Questions on the Genesis and Growth of Coronary Lesions and their Answers Based on Fluid Mechanics Engineering: A New Dynamic Angiography Analysis.	21		TTU Journal of Biomedical Sciences 2022		1	Vol 01, 01-11, DOI: https://doi.org/10.53901/tjbs.2022.10.art01	9, 2022
56	The quality of life of non-valvular atrial fibrillation patients in the national hospital and associated factors	6	x	Journal of medical research ISSN: 2354-080X			Volume 161 E11, No 12, 44-50, DOI: https://doi.org/10.52852/tencyh.v161i12E11.1054	12, 2022
57	Dual ICD therapy on a long QT syndrome patient along with pseudo-AV block 2:1.	6	x	Journal of Vietnamese Cardiology ISSN:1859-1868			Issue 103E, 64-68	12, 2022
58	Giá trị thông số kết hợp (Combined Y) giữa tỉ lệ V2S/V3R và TZ Index trong dự đoán vị trí rối loạn nhịp thất từ đường ra tâm thất.	7	x	Y học lâm sàng Bệnh viện Trung ương Huế, ISSN: 1859 - 3895			Số 84; 33-39, DOI: 10.38103/jcmhch.84.5	1, 2023
59	Đặc điểm điện đồ đơn cực (unipolar)	8	x	Tạp chí Y học Việt Nam			Tập 525, số 2, 307-312,	4, 2023

	và giá trị dự báo vị trí đích trong triệt đốt ngoại tâm thu thất từ đường ra thất phải.			ISSN:1859-1868			DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v525i2.5250	
60	Vai trò của siêu âm tim 3D trong đánh giá mất đồng bộ thất và dự báo tái cấu trúc thất trái ở bệnh nhân nhồi máu cơ tim cấp được can thiệp động mạch vành qua da.	3		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868			Tập 525, số 1B, 154-159, DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v525i1B.5090	4, 2023
61	Khảo sát biến chứng huyết khối tĩnh mạch sau tại vị trí đường vào mạch máu sau thủ thuật thăm dò và can thiệp điện sinh lý tim.	3	x	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868			Tập 529, số 1, 63-67, DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v529i1.6241	8, 2023
62	Giá trị tiêu chuẩn “cũ và mới” trong chẩn đoán phân biệt con tim nhanh QRS rộng.	4	x	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868			Tập 529, số 1, 193-197, DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v529i1.6273	8, 2023
63	Khảo sát biến chứng của thủ thuật thăm dò và can thiệp điện sinh lý tim tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa.	3	x	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868			Tập 529, số 1, 339-343, DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v529i1.6310	8, 2023
64	Kết quả triệt đốt rối loạn nhịp thất khởi phát từ đường ra thất phải bằng năng lượng sóng có tần số radio sử dụng phương pháp lập bản đồ 3 chiều	3	x	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868			Tập 529, số 1B, 48-51, DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v529i1B.6340	8, 2023

	giảm chiếu tia X.							
65	Kết quả điều trị rối loạn nhịp nhĩ khởi phát từ xoang Valsalva bằng năng lượng sóng có tần số radio.	2	x	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868			Tập 531, số 1B, 168-173, DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v531i1B.7046	10, 2023
66	Thay đổi một số dấu ấn sinh học tim trên bệnh nhân được triệt đốt rối loạn nhịp tim bằng năng lượng sóng có tần số radio.	3	x	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868			Tập 531, số 1, 171-176, DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v531i1.6943	10, 2023
67	Kết quả điều trị rối loạn nhịp thất ở bệnh nhân kèm bệnh mạch vành tại Bệnh viện Hữu Nghị Đa khoa Nghệ An	3	x	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868			Tập 532 số 1B, 321-325, DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v532i1B.7554	11, 2023
68	Thực trạng sử dụng các nhóm thuốc nền tảng trong điều trị suy tim mạn tính với phân suất tống máu thất trái giảm tại khoa Khám bệnh, bệnh viện Bạch Mai.	4	x	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868			Tập 535, số 1B, 238-243, DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v535i1B.8431	2, 2024
69	Giá trị của nghiệm pháp Adenosin trong chẩn đoán phân biệt cơn AVNRT và cơn AVRT xuôi chiều	2	x	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868			Tập 536, số 2, 145-149, DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v536i2.8898	3, 2024
70	Giá trị hiệu số biên độ sóng S và sóng R tại chuyển đạo	2	x	Tạp chí Y học Việt Nam			Tập 537 số 1B, 245-249, DOI:	4, 2024

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	V1 và V2 trong phân biệt vị trí khởi phát rối loạn nhịp từ đường ra tâm thất.			ISSN:1859-1868			https://doi.org/10.51298/vmj.v537i1B.9146	
71	Giá trị tiên lượng biến cố rối loạn nhịp của thăm dò điện sinh lý tim ở người bệnh Brugada không triệu chứng	3	x	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868			Tập 538, số 1, 298-301, DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v538i1.9378	5, 2024
72	Kết quả điều trị ngoại tâm thu thất bằng phương pháp triệt đốt qua đường ống thông sử dụng năng lượng sóng có tần số radio tại bệnh viện Đại học Y Hà Nội	5	x	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868			Tập 538, số 3, 5-9, DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v538i3.9561	5, 2024
73	Ứng dụng lập bản đồ nội mạc ba chiều buồng tim trong triệt đốt tim nhanh nhĩ ỏ bằng năng lượng sóng có tần số radio	3	x	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868			Tập 538, số 3, 275-279 DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v538i3.9629	5, 2024
74	Tính an toàn và kết quả tức thời của kỹ thuật triệt đốt bằng nhiệt lạnh để cô lập tĩnh mạch phổi trong điều trị rung nhĩ kịch phát	9	x	Tạp chí Nghiên cứu Y học ISSN: 2354-080X			178 (5) – 2024, 392-402 DOI: https://doi.org/10.52852/tcncyh.v178i5	5.2024

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: 05 bài, số thứ tự: [17], [18], [20], [21], [22]

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
 7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1						
2						
...						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

*Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân
sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được
bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.*

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

**C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH:**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp
luật.

Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2024

NGƯỜI ĐĂNG KÝ



Phan Đình Phong